

Số: 489/SYT-KHTC

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 4 năm 2020

V/v triển khai Thông tư số
37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019
của Bộ Y tế

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc

Căn cứ Thông tư 20/2019/TT-BYT ngày 31/7/2019 của Bộ Y tế Quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành Y tế;

Căn cứ Thông tư 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế Quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế;

Thực hiện Công văn số 591/BYT-KHTC ngày 11/02/2020 của Bộ Y tế về triển khai thực hiện Thông tư 20/2019/TT-BYT và Thông tư 37/2019/TT-BYT; Sở Y tế yêu cầu các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Các đơn vị tuyến tỉnh:

Theo chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị, thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế quy định tại Khoản 3, Điều 3 Thông tư số 37/2019/TT-BYT; cụ thể:

- Nội dung báo cáo: Báo cáo thống kê theo mẫu quy định tại **Phụ lục IV** ban hành kèm theo Thông tư.

- Thời gian báo cáo gửi về Sở Y tế: 15 ngày kể từ thời điểm kết thúc kỳ báo cáo quy định tại Điều 2 của Thông tư.

2. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các trạm Y tế xã, phường, thị trấn, các Khoa, phòng triển khai các sổ ghi chép ban đầu tại **Phụ lục I** ban hành kèm theo Thông tư số 37/2019/TT-BYT.

- Bố trí nhân lực là đầu mối tổng hợp báo cáo thống kê của Trung tâm Y tế huyện và các trạm y tế xã, phường, thị trấn.

- Bố trí nguồn kinh phí cho công tác thống kê tại địa phương để phục vụ cho việc in ấn biểu mẫu, báo cáo mới, tập huấn, ứng dụng công nghệ thông tin...

- Chỉ đạo, thực hiện chế độ báo cáo thống kê theo quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 3 Thông tư số 37/2019/TT-BYT; cụ thể như sau:

* Báo cáo thống kê tuyến xã:

+ Nội dung báo cáo theo mẫu quy định tại **Phụ lục II** ban hành kèm theo Thông tư;

+ Thời gian gửi báo cáo về Trung tâm Y tế huyện: 05 ngày làm việc kể từ thời điểm kết thúc kỳ thống kê quy định tại Điều 2 của Thông tư.

* Báo cáo thống kê tuyển huyện:

+ Nội dung báo cáo: Báo cáo thống kê theo mẫu quy định tại **Phụ lục III** ban hành kèm theo Thông tư;

+ Thời gian báo cáo gửi về Phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Y tế và gửi các đơn vị tuyển tỉnh được Sở Y tế phân công tổng hợp biểu mẫu Báo cáo thống kê của tuyển tỉnh (*Danh sách các đơn vị được phân công tổng hợp biểu mẫu báo cáo tuyển tỉnh tại phụ lục kèm theo*): 15 ngày kể từ thời điểm kết thúc kỳ báo cáo quy định tại Điều 2 Thông tư số 37/2019/TT-BYT.

3. Để thống nhất số liệu báo cáo thống kê trong toàn tỉnh: Sở Y tế giao cho các đơn vị tuyển tỉnh là đầu mối chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nội dung sau:

3.1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Tổng hợp các biểu báo cáo tuyển tỉnh gồm: Biểu 4/BCT; Biểu 5/BCT; Biểu 6/BCT; Biểu 7/BCT; Biểu 8/BCT; Biểu 10/BCT; Biểu 11/BCT; Biểu 12/BCT; Biểu 13/BCT.

3.2. Bệnh viện Phổi

- Chỉ đạo, giám sát các đơn vị triển khai các sổ ghi chép ban đầu: sổ A9/TYT và sổ A12.3/TYT tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 37/2019/TT-BYT.

- Tổng hợp số liệu báo cáo Biểu 10/BCT (Số liệu hoạt động phòng chống Lao) và biểu 12.1 (Phát hiện, quản lý điều trị bệnh Phổi tắc nghẽn mạn tính).

4. Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2020. Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc nghiêm túc chỉ đạo, triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần trao đổi, đề nghị liên hệ Phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Y tế (Điện thoại: 0207 3827183) để phối hợp giải quyết.

(Gửi kèm theo Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế về Quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế qua trang Web Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang (<http://soytetuyenquang.gov.vn>) mục Văn bản pháp quy hoặc tra cứu trên mạng)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC_(Thủy).

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Hưng

**Phụ lục: Phân công đơn vị thực hiện tổng hợp biểu mẫu
Báo cáo thống kê tuyến tỉnh theo Thông tư số 37/2019/TT-BYT
(Kèm theo Công văn số 489/SYT-KHTC ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Sở Y tế)**

STT	Ký hiệu biểu	Tên biểu	Kỳ báo cáo	Đơn vị thực hiện
1	Biểu 1/BCT	Thông tin chung	Năm	Phòng KHTC- SYT
2	Biểu 2/BCT	Tình hình thu, chi ngân sách y tế	Năm	Phòng KHTC- SYT
3	Biểu 3/BCT	Tình hình nhân lực y tế toàn tỉnh	Năm	Phòng TCCB - Sở Y tế
4	Biểu 4/BCT	Hoạt động chăm sóc bà mẹ	3, 6, 9 và 12 tháng	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
5	Biểu 5/BCT	Tình hình mắc và tử vong do tai biến sản khoa.	3, 6, 9 và 12 tháng	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
6	Biểu 6/BCT	Hoạt động khám, chữa phụ khoa và sàng lọc ung thư cổ tử cung.	3, 6, 9 và 12 tháng	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
7	Biểu 7/BCT	Hoạt động KHHGD và phá thai	3, 6, 9 và 12 tháng	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
8	Biểu 8/BCT	Tình hình sức khỏe trẻ em	3, 6, 9 và 12 tháng	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
9	Biểu 9/BCT	Cơ sở, giường bệnh và hoạt động khám chữa bệnh	3, 6, 9 và 12 tháng	Phòng KHTC- SYT
10	Biểu 10/BCT	Hoạt động phòng chống sốt rét, HIV/AIDS, TNTT, Lao, Phong và Sức khỏe tâm thần	3, 6, 9 và 12 tháng	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; TT Phòng chống HIV/AIDS; Bệnh viện Phổi
11	Biểu 11/BCT	Tình hình mắc và tử vong bệnh truyền nhiễm gây dịch	3, 6, 9 và 12 tháng	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
12	Biểu 12/BCT	Hoạt động phát hiện, quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm	3, 6, 9 và 12 tháng	TT Kiểm soát bệnh tật tỉnh; BV Phổi
13	Biểu 13/BCT	Báo cáo tình hình tử vong tại cộng đồng	3, 6, 9 và 12 tháng	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh
14	Biểu 14/BCT	Báo cáo tình hình bệnh tật, tử vong tại bệnh viện theo ICD 10	3, 6, 9 và 12 tháng	Phòng KHTC - SYT



BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **594**/BYT-KHTC

Hà Nội, ngày **11** tháng **02** năm 2020

V/v triển khai thực hiện Thông
tư 20/2019/TT-BYT và Thông tư
37/2019/TT-BYT.

Kính gửi: Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.



Thực hiện Luật thống kê năm 2015; Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 20/2019/TT-BYT về hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế và Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 về chế độ báo cáo thống kê ngành y tế (có hiệu lực thi hành từ ngày 1/4/2020).

Để triển khai thực hiện hai Thông tư nêu trên, Bộ Y tế kính đề nghị lãnh đạo Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung vào các nội dung sau:

1. Thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Sở y tế được giao trong Thông tư.
2. Bố trí dòng ngân sách dành riêng cho công tác thống kê tại địa phương để phục vụ cho việc in ấn biểu mẫu, báo cáo mới, tập huấn, giám sát, ứng dụng CNTT...
3. Đôn đốc nhắc nhở các đơn vị nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo thống kê mới. Tùy theo tình hình từng địa phương, Sở Y tế giao một đơn vị thuộc tuyến huyện làm đầu mối thực hiện công việc tổng hợp và báo cáo theo quy định.
4. Bố trí nhân lực làm công tác thống kê, tổ chức các lớp đào tạo tập huấn về hệ thống chỉ tiêu cơ bản ngành y tế, chế độ báo cáo thống kê ngành y tế và các nghiệp vụ chuyên môn.
5. Tăng cường công tác theo dõi, giám sát hướng dẫn, giải đáp các khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.
6. Ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo thông tin đầy đủ, kịp thời và chính xác phục vụ công tác quản lý tại địa phương.

Trong Quý II năm 2020, Vụ Kế hoạch Tài chính có kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo giảng viên tuyến tỉnh về cách tính toán các chỉ tiêu thống kê cơ bản và chế độ báo cáo thống kê mới ban hành. Vụ KHTC đang phối hợp với Cục

CNTT để hoàn thiện phần mềm thống kê y tế điện tử và sẽ gửi giấy mời thông báo thời gian và địa điểm tập huấn sau.

Trong quá trình triển khai Thông tư, nếu có vấn đề cần trao đổi xin liên hệ với Phòng Thống kê - Phương thức chi trả, Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Y tế - 138 A Giảng võ Hà nội. Điện thoại 024 62732326 hoặc địa chỉ email: thongketinhocboyte@gmail.com.

Bộ Y tế rất mong nhận được sự phối hợp của các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Trường Sơn (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phan Lê Thu Hằng

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/2019/TT-BYT

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2019

THÔNG TƯ

Quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế

Căn cứ Luật thống kê ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 85/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của hệ thống tổ chức thống kê tập trung và thống kê Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế.

Điều 1. Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành Y tế

Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành Y tế bao gồm:

1. Danh mục chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành Y tế quy định tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

2. Nội dung chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành Y tế quy định tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế xây dựng chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành y tế phục vụ thu thập các chỉ tiêu thống kê trong danh mục chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế thống nhất trong phạm vi toàn quốc.

2. Cục trưởng, Vụ trưởng, Tổng cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế căn cứ vào danh mục hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản có trách nhiệm thu thập, tổng hợp những chỉ tiêu được phân công trong Danh mục hệ thống chỉ

tiêu thống kê cơ bản ngành y tế gửi cho Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp và công bố.

3. Sở Y tế là cơ quan đầu mối tại địa phương chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp thông tin thống kê trên địa bàn phục vụ tính toán các chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành Y tế.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

2. Các Thông tư và quy định sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành:

a) Thông tư số 06/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục hệ thống chỉ số thống kê cơ bản ngành y tế;

b) Thông tư số 28/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định nội dung hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành y tế;

c) Điều 3 Thông tư số 50/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Y tế (Vụ Kế hoạch - Tài chính) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội (để giám sát);
- Văn phòng Chính phủ (Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ);
- Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế (để chỉ đạo thực hiện);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Đơn vị trực thuộc Bộ;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KHTC(02), PC(02).

KT. BỘ TRƯỞNG *Nguyễn Trường Sơn*
 THỦ TRƯỞNG *Nguyễn Trường Sơn*



Nguyễn Trường Sơn